

Bản án số: 143/2019/HSST

Ngày: 24-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thịnh Quang Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Giang

Ông Nguyễn Văn Đức

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 133/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: *Bùi Thế H*, sinh ngày 7/11/1983 tại Phú Thọ. Hộ khẩu thường trú và nơi ở: *Thôn A, xã V, huyện T, thành phố Hà Nội*. Nghề nghiệp: *Lao động tự do*. Văn hóa: 12/12. Quốc tịch: *Việt Nam*. Dân tộc: *Kinh*. Tôn giáo: *Không*. Con ông: *Bùi Đình T (đã chết)* và con bà: *Trần Thị T1*. Vợ: *Hoàng Xuân Đ (Đã ly hôn năm 2015)* - Có 02 con: *Lớn sinh 2005, nhỏ sinh 2014*. Tiền án, tiền sự: *Không*. Nhân thân: *Có 01 tiền án: Năm 2010 Tòa án Nhân dân huyện D xử 10 tháng tù giam tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành hình phạt tù về địa phương ngày 28/4/2011 (Đã xóa án tích); Tạm giữ, tạm giam: Không. Hiện đang áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.*

2. Người bị hại: *Bà Trần Thị C*, sinh năm: 1946. HKTT: *Thôn V, xã N, huyện Đ, Hà Nội*; Có mặt

3. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị hại: *Bà Vũ Hồng H1*, , sinh năm 1977 - Luật sư Công ty TNHH Luật G77, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thế H kết hôn cùng chị *Hoàng Xuân Đ1* (SN: 1986; Nơi ở: *Thôn V, xã N, huyện Đ, Hà Nội*), có một con chung là cháu *Bùi Thủy T2* (SN: 2014).

Năm 2015 hai người ly hôn, cháu Bùi Thủy T2 sống cùng anh H tại Thôn Y, xã V, huyện T, Hà Nội. Năm 2017, chị Đ1 và anh H qua lại với nhau, sinh thêm cháu Hoàng Tuấn T3. Chị Đ1 và cháu T3 ở cùng với bà Trần Thị C (sinh năm: 1946. HKTT: Thôn V, xã N, huyện Đ, Hà Nội, 73 tuổi - Là mẹ đẻ chị Đ1) tại Thôn V, xã N, huyện Đ, Hà Nội

Khoảng 02h00' ngày 14/5/2019, H cùng cháu Bùi Thủy T2 đi xe taxi của anh Nguyễn Minh Sáng (SN: 1990; trú tại: Tụ Nhiên, Thường Tín, Hà Nội) từ Thường Tín, Hà Nội đến nhà bà C để thăm cháu T3. Do chị Đ1 đi làm tại khu Công nghiệp Bắc Thăng Long, Bùi Thế H đứng trước cổng chờ bới và gọi chị Đ1. Nghe thấy tiếng H, bà C bế cháu T3 từ trong phòng đi ra bật điện lên, đứng ngoài cửa nói "cái Đ1 không có nhà". H dùng chân đá vào cổng và chửi bà C: "Địt mẹ mày, vì mày mà vợ chồng tao không ở được với nhau, thằng T3 là con tao". Bà C nói "thằng T3 không phải con mày, con ngoài giá thú, mày nuôi con Tiên ăn học tử tế hẳn hoi đi", H tiếp tục chửi bới bà C. Bà C bế cháu T3 vào trong bếp lấy ớt bột, hạt tiêu hòa vào xô nước mang ra để gần cổng rồi lấy gáo múc hắt vào người H để đuổi đi. H dùng chân đạp mạnh vào cổng khiến cánh cổng bị bung ra rồi xông vào dùng tay đánh, đấm nhiều phát vào phần đầu, mặt, mắt bà C. Hai tay bà C vẫn ôm cháu T3 và chạy ra ngoài sân. H đuổi theo túm tóc bà C giật lại và tiếp tục dùng tay đánh, đấm vào đầu, vào mặt bà C, bà C đã bị ngã xuống đất, H tiếp tục dùng chân đá, đạp vào mạn sườn bên phải bà C. Tại thời điểm H đánh bà C cháu T3 được bà C ôm vào lòng do vậy cháu bé không bị thương tích. Đánh bà C xong, H đi ra ngoài cổng đứng tiếp tục chửi bới đến khi Công an xã N đến mời về trụ sở để làm việc.

Tại Giấy chứng thương số 43 ngày 30/5/2019 Bệnh viện đa khoa huyện Đông Anh xác định thương tích của bà Trần Thị C:

- Sung nề bầm tím mi trên, mi dưới hai mắt kích thước (4x4)cm;
- Sung nề bầm tím vùng đỉnh kích thước (6x6)cm;
- Bầm tím sung nề vùng trán kích thước (3x3)cm;
- Bầm tím trán phải kích thước (2x2)cm;
- Sung nề bầm tím gò má phải kích thước (2x3)cm;
- Bầm dập môi dưới;
- 03 vết bầm tím sung nề ngực phải.

Tại Bản Kết luận giám định thương tích số 482 ngày 05/6/2019 của Trung tâm pháp y Hà Nội kết luận tỷ lệ tổn hại sức khỏe của bà Trần Thị C như sau:

- + Vết bầm tím rách niêm mạc vùng môi, lưỡi: 01%
- + Tràn dịch màng phổi đã điều trị nội khoa ổn định; 03%
- + Theo dõi gãy rạn xương sườn III bên phải, xương sườn VIII bên trái. Hiện tại bệnh nhân đang điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Đông Anh và chưa có phim chụp cộng hưởng từ lồng ngực nên chưa xác định chính xác các tổn thương. Đề nghị giám định bổ sung sau khi có căn cứ.
- + Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, tày có cạnh gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn hại sức khỏe: 04%. Bà C từ chối việc giám định tỷ lệ thương tật bổ sung đối với việc gãy rạn xương sườn III bên phải, xương sườn VIII bên trái .

Sau khi sự việc xảy ra bà Trần Thị C có Đơn đề nghị Cơ quan Công an xử lý Bùi Thế H về hành vi đánh bà gây thương tích theo quy định pháp luật.

Tại cơ quan điều tra Bùi Thế H khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập được.

Về dân sự: Bà Trần Thị C không yêu cầu bị cáo bồi thường gì. Đề nghị truy tố H theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa:

- Người bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu đề nghị truy tố bị cáo H, không yêu cầu giám định tỷ lệ thương tật bổ sung đối với việc gãy rạn xương sườn III bên phải, xương sườn VIII bên trái. Đề nghị xử lý bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại nhất trí với tội danh và điều luật mà viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo Bùi Thế H. Giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn gì. Hành vi của bị cáo đánh gây thương tích cho bị hại có tính chất côn đồ. Do đó, đề nghị đại diện viện kiểm sát áp dụng thêm tình tiết có tính chất côn đồ với bị cáo. Từ những điều trên đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo 18 tháng tù mới thỏa đáng.

- Tại cáo trạng số 135/VKS-HS ngày 16 tháng 9 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội đã truy tố Bùi Thế H về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c Khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, một lần nữa khẳng định việc truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối với yêu cầu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại đề nghị phải áp dụng thêm tình tiết có tính chất côn đồ đối với cáo là không có căn cứ. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bùi Thế H với mức án từ 8 năm đến 10 tháng tù.

Về phần dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện của người bị hại không yêu cầu về bồi thường.

- Bị cáo Bùi Thế H thừa nhận hành vi cố ý gây thương tích cho người bị hại. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin lỗi người bị hại vì hành vi của mình gây ra và cam đoan là sẽ không bao giờ tái diễn sự việc này nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo

quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy, các quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Do đó xác định được: Khoảng 02h00' ngày 14/5/2019 tại Thôn V, xã N, huyện Đ, Hà Nội, Bùi Thế H đã có hành vi dùng chân tay không đánh gây thương tích cho bà Trần Thị C, sinh năm 1946 là người già, làm tổn hại 04% sức khỏe. Vì vậy, đủ cơ sở kết luận các bị cáo Bùi Thế H phạm tội “Cố ý gây thương tích”, tội và hình phạt được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, điều khoản này quy định hình phạt tù từ 06 tháng đến 3 năm.

[3] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

[3.1] Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án năm 2010 Tòa án Nhân dân huyện Đông Anh xử 10 tháng tù giam tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Chấp hành hình phạt tù về địa phương ngày 28/4/2011 (Đã xóa án tích).

[3.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Trong vụ án này, bị cáo và bị hại trước kia có mối quan hệ gia đình mẹ vợ con rể. Về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo cho thấy, hành vi và lời nói của người bị hại đã kích động vào tâm lý của bị cáo dẫn đến việc bị cáo bức tức mới có hành vi đánh gây thương tích cho người bị hại.

[4] Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn huyện Đông Anh. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do coi thường sức khỏe của người khác và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Chính vì vậy cần phải xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về phần bồi thường dân sự: Người bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên Tòa án không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

[7] Về quyền kháng cáo: Những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo **Bùi Thế H** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015,

- Căn cứ vào các Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Xử phạt: **Bùithe H 06 (Sáu)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về phần dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra giải quyết

3. Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Án xử công khai, sơ thẩm. Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Đông Anh;
- VKSND TP. Hà Nội;
- Cơ quan THA huyện Đông Anh;
- Công an huyện Đ.
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu./.

(Đã ký)

Thịnh Quang Thắng